



- Hình thành nhận thức và thái độ đúng đắn về quyền tự do kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong nền kinh tế thị trường.

### 3. Chuẩn đầu ra của HP “Pháp luật kinh tế”

**Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Phân loại toàn diện về thương nhân và hành vi thương mại.
CLO2	Phân biệt các đặc điểm pháp lí của các loại thương nhân.
CLO3	Nhận biết từng loại hình doanh nghiệp, phân biệt chúng và đánh giá ưu điểm, hạn chế của từng loại.
CLO4	Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kĩ năng tổng hợp, hệ thống hóa các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể, kĩ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của luật thương mại.
CLO5	Phát triển một số kĩ năng tìm, tra cứu và sử dụng các quy định của pháp luật để giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn kinh doanh.
CLO6	Phát triển kĩ năng cộng tác, làm việc nhóm, kĩ năng tư duy sáng tạo, hình thành phương pháp nghiên cứu khoa học. Trau dồi, phát triển kĩ năng phân tích, đánh giá, kĩ năng thu thập và xử lý thông tin. Hình thành nhận thức và thái độ đúng đắn về quyền tự do kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong nền kinh tế thị trường.

### 4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Pháp luật kinh tế là môn học bắt buộc thuộc phần kiến thức giáo dục đại cương theo chương trình khung của bộ Giáo dục và đào tạo tối với sinh viên ngành kinh tế. Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về pháp luật kinh tế.

Học phần đi vào phân tích: Những khái niệm cơ bản của pháp luật thực định điều chỉnh các hoạt động kinh doanh như địa vị pháp lý của các chủ thể kinh doanh, chế định hợp đồng, cơ chế giải quyết tranh chấp và vấn đề phá sản.

### 5. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

**Bảng 5.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)**

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO1										
CLO2										
CLO3										
CLO4										
CLO5										
CLO6										
Tổng hợp học phần										

### 6. Đánh giá HP

#### a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

**Bảng 6.1. Ma trận Chuẩn đầu ra học phần**

Phần trăm đánh giá	10%	30%	60%	

Chuẩn đầu ra học phần		Chuyên cần/ hoạt động trên lớp	Kiểm tra giữa kỳ	Kiểm tra cuối kỳ	Khảo sát
CLO1	Có những hiểu biết toàn diện về thương nhân và hành vi thương mại.	X	X		X
CLO2	Nắm được các đặc điểm pháp lí của các loại thương nhân.	X	X		X
CLO3	Nhận diện từng loại hình doanh nghiệp, phân biệt chúng và đánh giá ưu điểm, hạn chế của từng loại.	X	X	X	X
CLO4	Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, hệ thống hóa các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể, kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của luật thương mại.	X		X	X
CLO5	Thành thạo một số kỹ năng tìm, tra cứu và sử dụng các quy định của pháp luật để giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn kinh doanh.	X		X	X
CLO6	Phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo, hình thành phương pháp nghiên cứu khoa học. Trau dồi, phát triển kỹ năng phân tích, đánh giá, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin. Hình thành nhận thức và thái độ đúng đắn về quyền tự do kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong nền kinh tế thị trường.	X	X	X	X

**Bảng 6.2. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP**

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần	10%	Tham gia các buổi học	7% (vd)			- Điểm danh
		Phát biểu, xây dựng bài trên lớp	3% (vd)			- Đánh giá hoạt động trên lớp (phát biểu, làm bài tập)

A2. Đánh giá giữa kỳ	30%	Bài kiểm tra giữa kỳ		X	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	- GV ra đề thi giữa kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ		X	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV ra đề thi cuối học kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án

**b. Chính sách đối với HP**

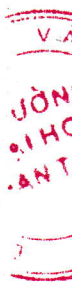
SV tham dự  $\geq 80\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $> 20\%$  số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP. Điểm chuyên cần  $\geq 4$  điểm (theo thang điểm 10) và điểm kiểm tra giữa kỳ không bị điểm liệt (0 điểm) đồng thời hoàn thành nghĩa vụ học phí mới được dự thi kết thúc học phần.

**7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP**

**Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần**

Tuần / Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (L / T / TH / T / T)	CĐR của bài học (chương) / chủ đề	Lqua n đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 6.2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1 (4 tiết)	<b>Chương 1: Những vấn đề lý luận cơ bản về pháp luật kinh tế</b> Khái niệm pháp luật kinh tế Đối tượng điều chỉnh Phương pháp điều chỉnh Định nghĩa (làm rõ các khái niệm Luật kinh doanh, luật thương mại, luật kinh tế) Nguồn của pháp luật kinh tế Chủ thể của pháp luật kinh tế Khái niệm Định nghĩa Phân loại Vai trò của pháp luật kinh tế	3 LT ,1 TH	1. Đọc hiểu được Những vấn đề lý luận cơ bản về pháp luật kinh tế	CLO1	Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý) Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng	Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập Ghi chú Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại) Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có	A1 A2
2+3 (8)	<b>Chương 2: Pháp luật về các chủ thể kinh doanh</b>	6 LT	1. Đánh giá	CLO2 CLO3	Thuyết giảng	Nghe giảng và quan sát,	A1 A3

tiết)	<p>Pháp luật về doanh nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát chung về doanh nghiệp</li> <li>+ Khái niệm doanh nghiệp</li> <li>+ Phân loại doanh nghiệp</li> <li>+ Một số khái niệm có liên quan đến doanh nghiệp</li> <li>+ Các quyền và nghĩa vụ của cơ bản của doanh nghiệp</li> <li>- Các loại hình doanh nghiệp cụ thể theo quy định của Luật doanh nghiệp</li> <li>+ Pháp luật về doanh nghiệp tư nhân</li> <li>+ Pháp luật về công ty hợp danh</li> <li>+ Pháp luật về công ty TNHH một thành viên</li> <li>+ Pháp luật về công ty TNHH hai thành viên trở lên</li> <li>+ Pháp luật về công ty cổ phần</li> <li>- Thành lập, tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp</li> <li>+ Thành lập doanh nghiệp</li> <li>+ Tổ chức lại doanh nghiệp</li> <li>+ Giải thể doanh nghiệp</li> <li>+ Phá sản doanh nghiệp</li> <li>□ Pháp luật về chủ thể kinh doanh khác</li> <li>- Pháp luật về hợp tác xã:</li> <li>+ Khái niệm hợp tác xã</li> <li>+ Vốn của hợp tác xã</li> <li>+ Cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ hợp tác xã</li> <li>+ Quyền và nghĩa vụ của</li> </ul>	, 2 TH	được Pháp luật về các chủ thể kinh doanh		dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý) Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng	<p> nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p> <p>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có</p>	
-------	---	-----------	---	--	---	--	--



	<p>xã viên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thành lập, phá sản hợp tác xã</li> <li>- Pháp luật về hộ kinh doanh</li> <li>+ Khái niệm</li> <li>+ Các hình thức của hộ kinh doanh:</li> <li style="padding-left: 20px;">+ Thủ tục đăng ký kinh doanh</li> </ul>						
4+5 (8 tiết)	<p><b>Chương 3: Pháp luật về hợp đồng trong hoạt động kinh doanh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Khái quát chung về hợp đồng</li> <li>- Những vấn đề pháp lý cơ bản về hợp đồng</li> <li>- Khái niệm hợp đồng trong hoạt động kinh doanh</li> <li>- Các hợp đồng phổ biến tại Luật thương mại</li> <li><input type="checkbox"/> Ký kết hợp đồng</li> <li>- Các nguyên tắc ký kết</li> <li>- Nội dung của hợp đồng</li> <li>- Thẩm quyền ký kết</li> <li>- Phương thức ký kết</li> <li>- Hiệu lực của hợp đồng</li> <li>- Sửa đổi hợp đồng</li> <li><input type="checkbox"/> Thực hiện hợp đồng</li> <li>- Các nguyên tắc thực hiện hợp đồng</li> <li>- Các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng</li> <li>- Nghĩa vụ của các bên trong việc thực hiện hợp đồng</li> <li><input type="checkbox"/> Hợp đồng vô hiệu và xử lý hợp đồng vô hiệu</li> <li>- Khái niệm</li> </ul>	5 LT , 3 TH	1. Phân tích được Pháp luật về hợp đồng trong hoạt động kinh doanh	CLO2 CLO5	Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý) Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng	Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập Ghi chú Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại) Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có	A1 A2 A3

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý hợp đồng vô hiệu</li> <li><input type="checkbox"/> Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng trong hoạt động kinh doanh</li> <li>- Khái niệm trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng</li> <li>- Căn cứ làm phát sinh trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng</li> <li>- Các biện pháp trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng</li> <li><input type="checkbox"/> Kỹ năng soạn thảo hợp đồng</li> </ul>						
6 (5 tiết)	<p><b>Chương 4: Pháp luật về giải quyết tranh chấp trong kinh doanh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Khái quát chung</li> <li>- Khái niệm tranh chấp</li> <li>- Giải quyết tranh chấp</li> <li><input type="checkbox"/> Các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh</li> <li>- Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng thương lượng</li> <li>- Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thông qua hoà giải</li> <li>- Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thông qua Tòa án nhân dân</li> <li>+ Thẩm quyền của toà án</li> <li>+ Các nguyên tắc giải quyết tranh chấp trong kinh doanh tại Tòa án nhân dân</li> <li>+ Thủ tục giải quyết tranh chấp trong kinh doanh tại</li> </ul>	3 LT , 2 TH	1. Xác định Pháp luật về giải quyết tranh chấp trong kinh doanh	CLO3 CLO5	Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý) Mình họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng	Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập Ghi chú Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại) Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có	A2 A3

	<p>Tòa án nhân dân</p> <p>+ Thủ tục xét lại các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án</p> <p>- Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thông qua Trọng tài thương mại</p> <p>+ Khái quát chung</p> <p>+ Thủ tục giải quyết tranh chấp trong kinh doanh tại Trọng tài thương mại</p> <p>+ Hủy và cho thi hành Quyết định Trọng tài</p>						
7 (5 tiết)	<p><b>Chương 5: Pháp luật về phá sản + Ôn tập</b></p> <p><input type="checkbox"/> Khái quát chung về phá sản</p> <p>- Khái niệm</p> <p>- Phân loại phá sản</p> <p>- Vai trò của pháp luật về phá sản</p> <p><input type="checkbox"/> Thủ tục phá sản</p> <p>- Nộp đơn yêu cầu và mở thủ tục phá sản</p> <p>- Thủ tục Phục hồi hoạt động kinh doanh</p> <p>- Thanh lý tài sản và thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp hợp tác xã</p> <p>- Tuyên bố phá sản</p>	3 LT , 2 TH	1. Phân tích Pháp luật về phá sản	CLO3 CLO5 CLO6	Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý) Minh họa qua giải bài tập, giải thích trên bảng	Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập Ghi chú Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại) Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có	A2 A3
Theo lịch thi	<b>Kiểm tra cuối kỳ</b>						

**(\*) Ghi chú:**

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án ... ..); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên. ...).

**8. Học liệu:**

**Văn bản pháp luật:**

**\* Văn bản quy phạm pháp luật**

1. Bộ luật dân sự năm 2015.
2. Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015
3. Luật Thương mại năm 2005.
4. Luật Doanh nghiệp năm 2020.
5. Luật Đầu tư năm 2020
6. Luật Đầu tư công năm 2019
7. Luật Đấu thầu năm 2013
8. Luật Quảng cáo năm 2012
9. Luật Trọng tài thương mại năm 2010.
10. Luật Cạnh tranh 2018
11. Các văn bản pháp luật liên quan

**Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
<b>Giáo trình chính</b>				
1	Trường Đại học Luật Hà Nội	2021	Giáo trình Luật Thương mại Việt Nam	NXB Tư pháp
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
2	Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh	2022	Pháp luật về chủ thể kinh doanh	NXB. Hồng Đức
3	Nguyễn Thị Dung (chủ biên),	2020	Pháp luật về hợp đồng trong thương mại và đầu tư – Những vấn đề pháp lý cơ bản	NXB. Chính trị quốc gia sự thật

**Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học HP**

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1		<a href="http://www.chinhphu.vn">http://www.chinhphu.vn</a>	
2		Khoa Cơ bản - Trường đại học Phan Thiết <a href="http://fbs.upt.edu.vn/">http://fbs.upt.edu.vn/</a>	

**9. Holistic Rubric**

CĐR	Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
			MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
<b>Đánh giá chuyên cần</b>								
	Tham dự lớp học	70	Vắng từ 20% số buổi trở lên	Đi học trễ từ 20% số buổi trở lên hoặc	Đi học trễ từ 15% số buổi trở lên hoặc vắng 10%	Đi học đầy đủ, có đi học trễ < 10%	Đi học đầy đủ, đúng giờ	10%

				vắng 15% số buổi.	số buổi.	số buổi		
	Mức độ tích cực	30	Không đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc 2 lần bị nhắc làm việc riêng trong giờ học.	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc bị GV nhắc làm việc riêng trong giờ học < 2 lần	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	Từ 3 đến 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	>6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	
<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>								
CLO1 CLO2 CLO3	Đề thi theo hình thức tự luận (được sử dụng tài liệu)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5- 6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	30%
<b>Kiểm tra cuối kỳ</b>								
CLO1 CLO2 CLO3	Đề thi theo hình thức thi viết (Trắc nghiệm, Tự luận, hoặc Trắc nghiệm kết hợp với tự luận)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5- 6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	60%

Trưởng khoa/Ngành



TS. Lê Minh Huyền

Bình Thuận, ngày 24 tháng 08 năm 2022

Người biên soạn



ThS. Phạm Thị Hồng Tâm